

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,266.78 -0.41%	227.43 -0.31%	95.06 +0.06%	42,544.22 -0.07%	39,894.54 -0.96%	19,909.14 -0.38%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Tâm lý giao dịch chậm”
 Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -5.24 điểm (-0.41%) về mức 1266.78 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 11.56 nghìn tỷ đồng, giảm -0.2% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -2.6 điểm (-0.19%) về mức 1344.75 điểm với 7 mã tăng, 18 mã giảm và 5 mã tham chiếu.

Nhóm Ngân hàng đã có 4 phiên với tỷ trọng giao dịch tốt trên thị trường, tuy nhiên tâm lý giao dịch ảm đạm kéo dòng tiền tạm thời rút khỏi VN-Index. Các nhóm ngành phân hóa đều trong đó dòng tiền tập trung bên bán ròng gồm Bảo hiểm (-1.62%), Tài nguyên cơ bản (-1.25%), Dịch vụ tài chính (-0.83%), Ngân hàng (-0.74%). Hiện tại, VN-Index không có nhiều thay đổi so với các phiên trước. Một số cổ phiếu có diễn biến tiêu biểu gồm GEE (+3.94%), OCB (+3.64%), PTB (+3.38%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.41%), HNX-Index (-0.31%), UPCOM-Index (+0.06%), VN30 (-0.19%), VNMIID (-0.3%), VNSML (-0.41%), VNDIAMOND (+0.21%), VNFINLEAD (-0.51%), VNCOND (+0.19%), VNCONS (-0.19%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm FPT (+0.71 điểm), ACB (+0.43 điểm), TCB (+0.43 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm CTG (-1.43 điểm), BID (-1.17 điểm), VCB (-1.08 điểm).

Khối ngoại bán ròng -301.84 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng VCB (-131.74 tỷ), BID (-73.35 tỷ), STB (-69.31 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm FRT (+71.75 tỷ), CTG (+67.81 tỷ), MWG (+37.43 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index giao dịch ảm đạm trước thềm nghỉ lễ khi thanh khoản duy trì thấp quanh 11,5 nghìn tỷ đồng. Trên biểu đồ ngày, chỉ số dao động biên độ ±10 điểm và đóng cửa tại cặp đường trung bình trượt MA10/20 ngày. Lực cung tăng cao ở cuối phiên do cầu thiếu hụt trong khi các nhóm ngành phân hóa đều, thị trường chưa bắt phá được vùng kháng cự. Do đó thị trường cần thêm thời gian đi ngang tích lũy siết cung tại 127x điểm để tăng độ tin cậy cho xu hướng đi lên trên biểu đồ ngày.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, xu hướng đi lên trên khung H1 có khả năng gặp điều chỉnh ngắn hạn do đường trung bình trượt MA10 cắt xuống MA20, đường giá đã cắt xuống cặp đường trung bình này với khối lượng bán tăng vọt. Tuy nhiên mốc hỗ trợ 1237 điểm chưa bị phá vỡ.

Xét về tổng quan, VN-Index đang giao dịch chậm lại khi tiếp cận vùng kháng cự 128x điểm tương đương Fibo 61.8%, tuy nhiên xu hướng tăng trên biểu đồ ngày, tuần của thị trường vẫn được bảo toàn, thị trường vẫn có khả năng tăng lên mốc kháng cự tiếp theo tại 1300 điểm. Hiện tại, VN-Index cần thêm thời gian để kiểm định cung cũng như thu hút dòng tiền tham gia, hướng tới biên độ tăng của khung ngày tại 1284 - 1296. Trường hợp VN-Index kiểm định thành công mốc kháng cự này tương đương kênh xu hướng trên, thị trường sẽ hướng đến vùng kháng cự xa hơn tại 1330 - 1340 điểm.

Hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1164 - 1184 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Tâm lý cận ngày lễ kéo VN-Index giao dịch ảm đạm, dòng tiền cần tham gia lại thị trường mới có thể đẩy điểm số bút phá vùng kháng cự 128x điểm. Hiện tại, xu hướng tăng trên biểu đồ ngày, tuần của VN-Index vẫn được bảo toàn. Mốc kháng cự tiếp theo của VN-Index tại 1300 điểm, xa hơn tại 1330 - 1340 điểm.

Nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng cổ phiếu tại các phiên điều chỉnh đi kèm thanh khoản thấp. Đối với phiên tăng điểm mạnh, hạn chế fomo và ưu tiên thực hiện cơ cấu lại các mã yếu để dành vị thế cho các nhóm ngành khỏe hơn thị trường, có câu chuyện đầu tư ở quý 1/2025.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1164 - 1184 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (27/12/2024)
- Báo cáo chiến lược 2025: Bứt phá bước vào kỷ nguyên mới

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Ông Tập Cận Bình: Tăng trưởng GDP của Trung Quốc sẽ đạt mục tiêu khoảng 5%
- Nợ doanh nghiệp toàn cầu đạt kỷ lục 8 ngàn tỷ USD
- Nga và Ukraine chấm dứt thỏa thuận vận chuyển khí đốt sang châu Âu

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Sức mua yếu, PMI giảm nhẹ xuống dưới 50 điểm
- Giảm tiếp thuế VAT đến giữa năm nay
- TP.HCM đặt mục tiêu thu ngân sách năm 2025 trên 520.000 tỉ đồng

LỊCH SỰ KIẾN ĐÁNG CHÚ Ý

02/01/2025: Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)

Chỉ số thị trường Việt Nam	31/12/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,266.78	-0.41%	0.32%	4.13%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	11,525.41	-0.42%	-6.28%	-35.19%
HNX	227.43	-0.31%	-0.47%	2.77%
HNX GTGD (Tỷ VND)	661.42	-0.15%	-43.18%	-34.70%
Upcom	95.06	0.06%	1.43%	4.36%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	813.70	28.30%	-2.19%	0.03%
P/E VNindex (x)	13.25	-0.38%	0.76%	5.16%
P/B VNindex (x)	1.68	-0.59%	0.60%	5.00%

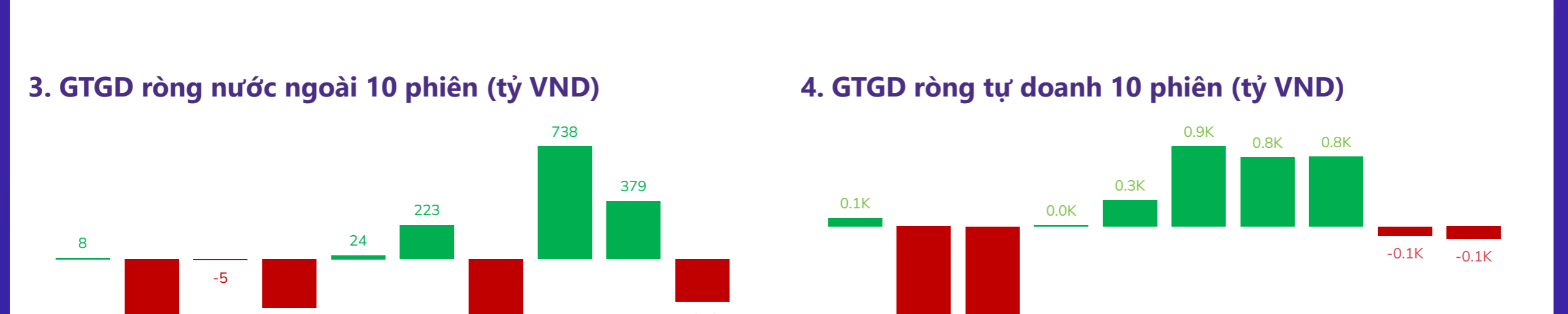
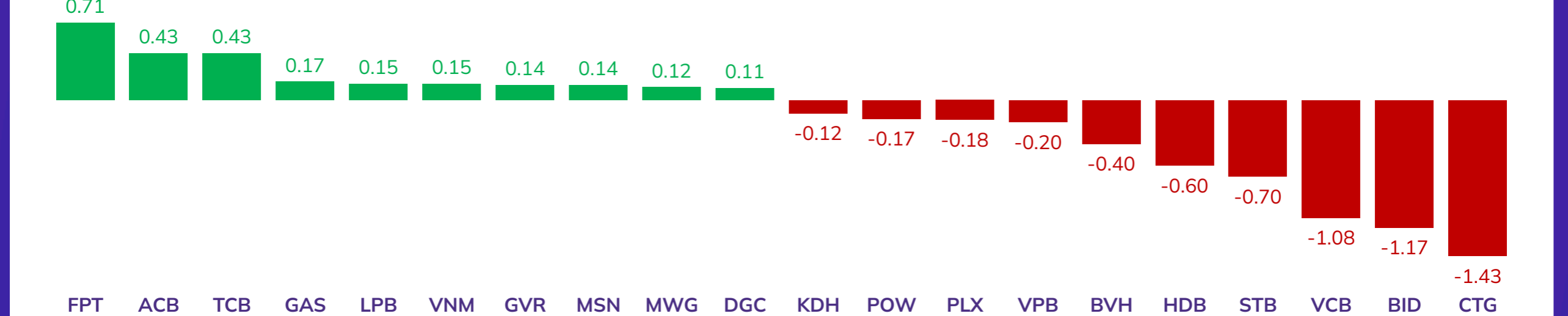
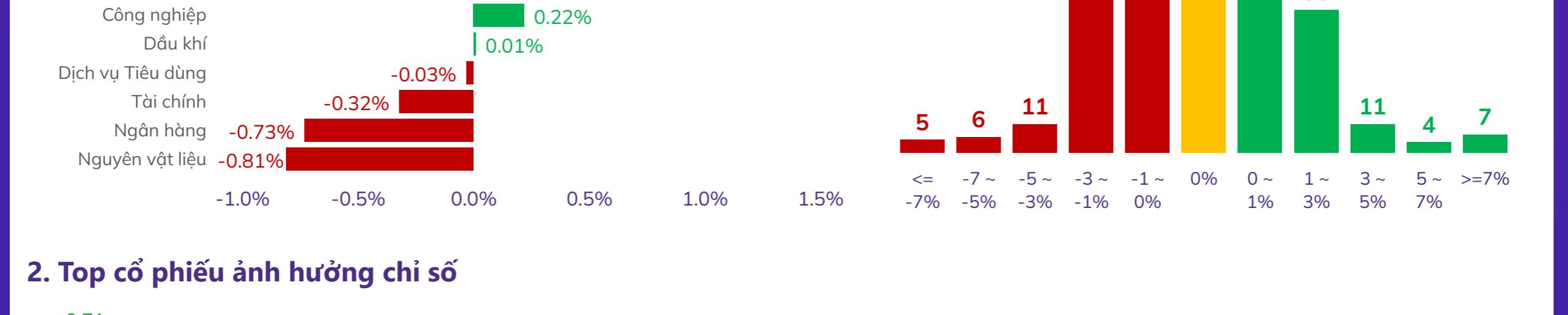
TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	ACB 1.57%	HDB -4.32%	HDB 8.97%	BVH -4.52%	HDB 24.14%	NVL -8.89%
2	FPT 1.33%	CTG -2.83%	STB 6.96%	PLX -3.23%	BVH 16.28%	VHM -7.62%
3	MBB 1.21%	STB -2.51%	MBB 4.37%	BID -2.72%	FPT 15.98%	VRE -4.19%
4	TCB 1.02%	BVH -2.50%	CTG 4.28%	NVL -2.38%	STB 13.89%	PLX -2.85%
5	VNM 0.16%	PLX -1.83%	VIB 3.96%	GVR -1.62%	CTG 11.18%	VJC -1.96%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TMP 3.42%	SCS -4.65%	SJS 9.79%	DXG -11.61%	DBD 21.78%	SVC -18.38%
2	PTB 3.38%	SVC -2.42%	LPB 8.95%	EVF -7.99%	VTP 21.04%	PSH -10.06%
3	VPI 2.75%	HPX -2.30%	PGV 6.30%	TLG -7.05%	SJS 18.02%	EVF -9.90%
4	SAM 2.74%	ORS -2.09%	HHV 5.91%	DXS -6.98%	SAM 17.74%	DIG -8.92%
5	HNA 2.46%	DCM -1.79%	PTB 4.99%	HAG -6.23%	KDC 16.57%	DXG -8.77%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TMT 6.96%	TNC -7.00%	TMT 38.79%	GMC -15.58%	YEG 66.07%	GMC -18.75%
2	HMC 6.69%	YEG -7.00%	BTC 24.27%	YEG -8.37%	TMT 46.87%	RDP -10.56%
3	HRC 6.36%	KHP -6.97%	BTT 15.71%	GIL -8.37%	HTN 39.34%	DPG -16.51%
4	OPC 5.49%	FCM -6.91%	HRC 13.73%	DPG -8.37%	BCE 34.71%	TNC -10.21%
5	CCI 5.00%	ABS -6.88%	FCN 12.74%	HDG -7.47%	CSM 30.38%	NBB -8.50%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	31/12/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	19,909.14	-0.38%	-1.67%	3.35%	
Dow Jones	42,544.22	-0.07%	-0.69%	-1.95%	
FTSE 100	8,173.02	0.64%	0.84%	0.79%	
Nikkei 225	39,894.54	-0.96%	3.08%	3.85%	
S&P 500	5,881.63	-0.43%	-0.83%	-0.20%	
Tỷ giá					
USD/VND	25,480.00	0.02%	0.22%	0.48%	
USD/JPY	157.35	0.33%	0.63%	1.70%	
GBP/USD	1.25	0.00%	-0.79%	-1.57%	
EUR/USD	1.04	0.00%	0.00%	-1.89%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	74.64	0.88%	2.77%	2.51%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.60	-0.83%	2.86%	3.45%
Than	USD/T	125.25	0.56%	-1.61%	-11.33%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Vàng	USD/t.oz	2,624.38	0.68%	0.09%	-0.40%
Thép	CNY/T	3,310.00	0.36%	2.48%	-0.75%
Gỗ	USD/1000 board feet	550.54	0.09%	-3.85%	-9.54%
Quặng sắt	USD/T	103.61	-0.16%	-0.22%	1.82%
Bạc	USD/t.oz	28.88	-0.21%	-2.13%	-7.70%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	705.96	-0.43%	-2.63%	1.58%
Đồng	USD/Lbs	3.99	-1.48%	-0.99%	-3.62%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	197.40	1.81%	4.22%	6.53%
Lúa mì	USD/Bu	551.50	0.59%	2.04%	0.32%
Lợn hơi	USD/Lbs	81.48	0.22%	-3.44%	1.18%
Cà phê	USD/Lbs	320.83	0.10%	-2.65%	2.84%
Đường	USD/Lbs	19.29	0.00%	-1.18%	-10.78%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 31/12/2024



5. Top GTGD NĐT nước ngoài (trung phiên)			6. Top GTGD NĐT tự doanh (trung phiên)		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FRT	31,789	387,400	VTP	11,133	798,900
CTG	6,747	1,710	VSC	65,183	8,733,661
MCH	50,423	241,230	MBB	46,775	1,070,700
MWG	37,437	614,900	HCM	31,662	1,401,300
DGC	31,152	267,300	GEX	27,525	1,401,300

Top 5 bán			Top 5 bán		
GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	-1,203,472	-1,203,472	CTR	-1,103,000	-632,200
HDB	-1,070,000	-1,070,000	MSN	-72,000	-372,900
STB	-613,000	-613,000	STB	-20,000	-1,588,000
VIB	-472,000	-472,000	VHM	-10,000	-916,400
VCB	-13,000	-13,000	VPB	-10,000	-1,531,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, phân phối, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)